

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG - TP HÀ NỘI**

-----***-----

Số: 482/2017/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----***-----

Hai Bà Trưng, ngày 31 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 624/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Hải N** – Sinh năm: 1991

Hộ khẩu thường trú và cư trú: phố C, phường T quận B, Hà Nội

* Bị đơn: **Anh Dương Ngọc Tuấn A** – Sinh năm: 1983

Hộ khẩu thường trú và cư trú: phố K, phường V, quận H, Hà Nội.

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II Mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Hải V và anh Dương Ngọc Tuấn A

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về hôn nhân:** Chị Nguyễn Hải N và anh Dương Ngọc Tuấn A cùng thuận tình ly hôn.

***Về con chung:** Chị Nguyễn Hải N và anh Dương Ngọc Tuấn A xác nhận có một con chung là Dương Ngọc Bảo H, sinh ngày 15/12/2014.

Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của anh chị: Giao cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung kể từ tháng 8/2017 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh A cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 (Hai triệu) đồng/tháng kể từ tháng 8 năm 2017 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh A có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

***Về tài sản chung và nhà ở chung:** Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xét

***Về công nợ:** Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xét.

***Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Hải N chịu cả số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện chịu thay anh A số tiền 150.000 đồng án phí về cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số AC/2015/0002981 ngày 10/8/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận H, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận H;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận H;
- UBND P.V, Q.H, Hà Nội
(Giấy chứng nhận kết hôn số 28/2014
Quyển số 01/2014 ngày 18/2/2014);
- Lưu hồ sơ + Văn phòng.

Thẩm phán

Đỗ Thị Hồng Hạnh

